Đối với Đảng Cộng sản Việt Nam, trong các kỳ đại hội Đảng gần đây, vấn đề kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng là quá trình phát triển nhận thức lý luận của Đảng trên cơ sở tổng kết thực tiễn của 36 năm đổi mới theo hướng mở rộng và bao quát hơn những nội dung cần phải kiên định. Kiên định nguyên tắc là cơ sở để chúng ta phân biệt đối tượng, đối tác trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Đại hội lần thứ XIII, Đảng ta lần đầu tiên khẳng định: Kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng, bởi những lý do sau đây:

Thứ nhất, về lý luận, nguyên tắc là vấn đề có tính sống còn đối với một tổ chức. Tuân thủ các nguyên tắc thì tổ chức đó vững mạnh, từ bỏ hoặc thực hiện không nghiêm túc các nguyên tắc thì sẽ dẫn đến tổ chức rệu rã và có nguy cơ tan rã.

Trải qua hơn 90 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng ta luôn vận dụng và phát triển sáng tạo những nguyên tắc cơ bản của học thuyết Mác-Lênin về xây dựng Đảng. Tổng kết công tác xây dựng Đảng qua các thời kỳ cách mạng khác nhau, tuy cách diễn đạt về các nguyên tắc xây dựng Đảng có khác nhau một vài điểm nhưng nhìn chung, Đảng ta vẫn luôn khẳng định những nguyên tắc trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Đảng ta phát triển nguyên tắc về nền tảng tư tưởng: “Đảng lấy Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động”. Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Đảng ta khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc”.

Đây là lần đầu tiên Đảng ta xác định: Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ là đội tiền phong của giai cấp công nhân mà còn là đội tiền phong của nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam. Đồng thời, cũng tại đại hội lần này, Đảng ta bổ sung thêm nguyên tắc: “Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”. Tuân thủ nghiêm ngặt những nguyên tắc chủ yếu nói trên trong quá trình xây dựng Đảng là một trong những yếu tố có tính quyết định bảo đảm cho Đảng ta giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam; là cơ sở khoa học để Đảng ta không ngừng chăm lo xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng luôn xứng đáng vai trò người lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Trên cơ sở những nguyên lý về xây dựng chính đảng kiểu mới của giai cấp công nhân do Lênin nêu ra và thực tiễn hoạt động của Đảng ta, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI thông qua (các nhiệm kỳ XII và XIII thống nhất giữ nguyên Điều lệ) quy định về các nguyên tắc tổ chức và hoạt động như sau: “Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: Tự phê bình và phê bình, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân, Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”.

Từ đó đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn kiên định thực hiện nghiêm 5 nguyên tắc này và đó cũng là một trong những yếu tố quyết định sự thành công của Đảng ta trong thời gian qua.

Thứ hai, quan điểm chỉ đạo là kiên định nhưng không phải là cứng nhắc, giáo điều và cũng không phải là đổi mới vô nguyên tắc.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; thắt chặt mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu”.

Trong quá trình thực hiện các nguyên tắc xây dựng Đảng, cần thấm nhuần quan điểm chỉ đạo: Kiên định và đổi mới, kế thừa và phát triển, thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Kiên trì, kiên định nhưng không trở thành giáo điều, cứng nhắc; đổi mới, kế thừa và phát triển nhưng trên cơ sở giữ vững các nguyên tắc chứ không phải là vô nguyên tắc, dân chủ quá đà, lẫn lộn giữa đối tượng, đối tác.

Thứ ba, về thực tiễn, trong nghiên cứu, học tập, quán triệt thực hiện các nghị quyết của Đảng thì chỉ đạo và tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu, chậm được khắc phục nên khi thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng rất cần phải kiên định tuân thủ các nguyên tắc. Nếu ai không tuân thủ sẽ phải chịu trách nhiệm bằng các hình thức kỷ luật của Đảng.

Đánh giá việc thực hiện các nguyên tắc và đổi mới phương thức lãnh đạo, văn kiện Đại hội XIII chỉ ra những ưu điểm sau: “Công tác xây dựng Đảng về chính trị được đặc biệt chú trọng. Kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng, đường lối đổi mới và các nguyên tắc xây dựng Đảng”. “Phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới. Ban hành và thực hiện nhiều quy định bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, đề cao nguyên tắc pháp quyền, phát huy dân chủ, tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội”.

Trong Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nêu rõ ưu điểm: “Đảng ta luôn vững vàng, kiên định Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và những nguyên tắc về xây dựng Đảng”.

Về hạn chế, khuyết điểm trong việc thực hiện nghị quyết của Đảng nói chung, các nguyên tắc xây dựng Đảng nói riêng vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm như Văn kiện Đại hội XIII chỉ ra: “Chỉ đạo và tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu, chậm được khắc phục”.

Đánh giá việc thực hiện các nguyên tắc xây dựng Đảng, Văn kiện Đại hội XIII nêu: “Việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ ở một số nơi chưa nghiêm, thậm chí còn vi phạm, mất đoàn kết nội bộ, có nơi còn biểu hiện cục bộ, lợi ích nhóm. Kiểm soát quyền lực còn lúng túng, hiệu quả thấp”. “Tự phê bình và phê bình ở nhiều nơi còn hình thức. Thực hiện trách nhiệm nêu gương, nhất là của người đứng đầu chưa tạo được sự lan tỏa sâu rộng”.

Một số cấp ủy, tổ chức đảng đã vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, thiếu kiểm tra, giám sát để xảy ra nhiều vi phạm, khuyết điểm kéo dài. Đây là điều rất đáng trăn trở vì trong nhiệm kỳ Đại hội XII, cấp ủy các cấp đã kiểm tra 264.091 tổ chức đảng và 1.124.146 đảng viên; ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 15.920 tổ chức đảng và 47.701 đảng viên (trong đó có 23.432 cấp ủy viên). Qua kiểm tra, cấp ủy các cấp đã thi hành kỷ luật 1.329 tổ chức đảng và 69.600 đảng viên; ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 17.610 đảng viên. Riêng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã thi hành kỷ luật 10 tổ chức đảng và 60 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã thi hành kỷ luật 169 đảng viên (trong đó có 53 đồng chí là cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý). Các cấp ủy đã giám sát 193.993 tổ chức đảng và 528.652 đảng viên; ủy ban kiểm tra các cấp đã giám sát 124.469 tổ chức đảng và 185.731 đảng viên.

Điều cần lưu ý là rất nhiều vi phạm xảy ra từ nhiệm kỳ trước nhưng đến nay mới bị phát hiện và xử lý. Như vậy trước đó, việc tuân thủ các nguyên tắc xây dựng Đảng chưa thật sự được coi trọng, thậm chí bị buông lỏng. Thực trạng này do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân là các nguyên tắc xây dựng Đảng chưa được coi trọng và thực hiện nghiêm túc. Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên có nguyên nhân khách quan, nhưng chủ yếu là nguyên nhân chủ quan: Một số cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ, toàn diện, sâu sắc về tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới; việc quán triệt các nghị quyết của Đảng ở một số nơi chưa kịp thời, sâu sắc. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa chủ động, sâu sát, thiếu quyết liệt; chưa coi trọng việc tự kiểm tra, xử lý vi phạm. Một số nơi, người đứng đầu chưa phát huy hết trách nhiệm, thiếu bản lĩnh, chưa gương mẫu, còn thụ động, né tránh, trông chờ vào chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ ở một số nơi chưa nghiêm, thậm chí còn vi phạm, mất đoàn kết nội bộ, có nơi còn biểu hiện cục bộ, lợi ích nhóm. Kiểm soát quyền lực còn lúng túng, hiệu quả thấp. Sự phối hợp giữa một số cấp ủy với đảng đoàn, ban cán sự đảng có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Việc phân định trách nhiệm của người đứng đầu trong mối quan hệ với cấp ủy và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chưa rõ; chưa phát huy đúng mức vai trò của cá nhân trong tập thể. Việc xây dựng, phát huy vai trò của các cơ quan tham mưu về công tác xây dựng Đảng có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức; một bộ phận cán bộ tham mưu chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trong thời gian tới, để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 25-10-2018 của Bộ Chính trị khóa XII về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” cần thực hiện đồng bộ một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, kiên định những nguyên tắc xây dựng Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 25-10-2018 của Bộ Chính trị. Tăng cường tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về nội dung các nguyên tắc xây dựng Đảng để từ nhận thức sẽ có hành động đúng và tạo sự lan tỏa theo phương châm “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu”.

Thứ hai, tập trung xây dựng, thông tin chủ động, chính xác, kịp thời, toàn diện, đúng đối tượng về các hoạt động, sự kiện chính trị, xã hội của đất nước. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các chuyên trang, chuyên mục, fanpage, blog, tài khoản mạng xã hội (Zalo, Facebook...) về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Thứ ba, thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, kịp thời định hướng dư luận xã hội; thực hiện tốt quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin chính thống, kịp thời cho báo chí; công khai kết quả kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trên các phương tiện truyền thông; xử lý nghiêm những thông tin phản ánh không đầy đủ, phiến diện, tiêu cực một chiều trên báo chí, mạng xã hội.

Thứ tư, quán triệt, thực hiện nghiêm Quy định 37-QĐ/TW ngày 25-10-2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm; Quy định 22-QĐ/TW ngày 28-7-2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định 69-QĐ/TW ngày 6-7-2022 về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong khai thác, sử dụng internet, mạng xã hội; thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, không tham gia bình luận tiêu cực hoặc chia sẻ những thông tin xấu độc trên không gian mạng.